

Số: 42/QĐ-MNMT

Mường Tùng, ngày 02 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý III năm 2025 của trường Mầm non Mường Tùng

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 402/QĐ-PGD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Phòng GD&ĐT huyện Mường Chà về việc giao dự toán cho các đơn vị trường mầm non, tiểu học, THCS năm 2024 và quyết định 404/ QĐ-PGD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Phòng GD&ĐT huyện Mường Chà việc giao dự toán cho các đơn vị trường để thực hiện chế độ chính sách nghị định 116/2016/ND-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ, chính sách với người khuyết tật, chính sách hỗ trợ theo nghị định 105/2020/ND-CP ngày 08/09/2020 của Chính phủ, chính sách hỗ trợ theo nghị định 81/2021/ND-CP ngày 27/08/2021 của Chính phủ, chính sách hỗ trợ học tập HS dân tộc rất ít người theo Nghị định 57/2016/ND-CP 4 tháng cuối năm 2024 và 5 tháng đầu năm 2025

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường Mầm non Mường Tùng

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý III năm 2025 của trường Mầm non Mường Tùng (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán trường Mầm non Mường Tùng và các bộ phận chuyên môn có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXX;
- Lưu :VT, KT

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Phương

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường Mầm non Mường Tù công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý III năm 2025 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0,00	0,00		
1	Số thu phí, lệ phí				
1.1	Lệ phí				
1.2	Phí				
	Học Phí				
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
2.1	Chi sự nghiệp sự nghiệp Giáo dục				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2.2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
3.1	Lệ phí				
3.2	Phí				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	6.685,97	2.480,76	37,10%	
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Nghiên cứu khoa học				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				

2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	6.685,97	2.480,76	37,10%	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	5.517,46	2.480,76	44,96%	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.168,51		0,00%	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
11	Chi Chương trình mục tiêu				
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia (Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)				
2	Chi Chương trình mục tiêu (Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)				

Ngày 02 tháng 10 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



Lo Thị Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đơn vị: Trường Mầm non Mường Tùng

Chương : 822

THÔNG BÁO
CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU - CHI QUÝ I NĂM 2025
Tính từ 01/07/2025 đến 30/09/2025
(Dùng cho đơn vị dự toán trực tiếp sử dụng kinh phí NSNN)

Số TT	Chỉ tiêu	Dự toán được giao	Ghi chú
A	DỰ TOÁN THU	2.480.761.145	
I	Tổng số thu		
1	Thu phí, lệ phí		
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ		
3	Thu viện trợ		
4	Thu sự nghiệp khác		
II	Số thu nộp ngân sách NN		
1	Phí, lệ phí		
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ		
3	Thu sự nghiệp khác		
III	Số được để lại chi theo chế độ		
1	Phí, lệ phí		
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ		
3	Thu viện trợ		
4	Thu sự nghiệp khác		
B	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NN	2.480.761.145	
I	Loại 070 khoản 071	2.480.761.145	
1	Chi thanh toán cá nhân	2.480.761.145	
2	Chi về hàng hóa dịch vụ	-	
3	Chi khác		

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Đỗ Thị Nhung

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đơn vị: Trường Mầm non Mường Tù
Chương : 822

THÔNG BÁO
CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN
NGUỒN KHÁC QUÝ III NĂM 2025
Tính từ 01/07/2025 đến 30/09/2025
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
trực tiếp sử dụng kinh phí NSNN)

Đơn vị tính : đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt
A	Quyết toán thu	2.480.761.145	
I	Tổng số thu		
1	Thu phí, lệ phí		
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ		
3	Thu viện trợ		
4	Thu sự nghiệp khác		
II	Số thu nộp ngân sách NN		
1	Phí, lệ phí		
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ		
3	Thu sự nghiệp khác		
III	Số được để lại chi theo chế độ		
1	Phí, lệ phí		
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ		
3	Thu viện trợ		
4	Thu sự nghiệp khác		
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	2.480.761.145	
I	Loại 070 khoản 071	2.480.761.145	
	Nhóm1: Thanh toán cá nhân	2.480.761.145	
	Mục 6000: Tiền lương	968.146.557	
	6001: Lương bậc theo quỹ lương	968.146.557	
	Mục 6050	19.975.500	
	6051: Tiền công theo hợp đồng	19.975.500	
	Mục 6100 : Phụ cấp lương	1.331.024.108	
	6101: PC Chức vụ	9.013.680	
	6102: Khu vực	175.500.000	
	6103: Phụ cấp thu hút	138.649.243	
	6112 : Phụ cấp ưu đãi nghề	707.769.887	
	6113 : Phụ cấp trách nhiệm	8.775.000	
	6115 : Phụ cấp thâm niên	103.882.298	

	6121 : Phụ cấp lâu năm ở vùng KT-XHĐBKK	187.434.000	
	Mục 6150: Học bổng và hỗ trợ khác cho học sinh, sinh viên, cán bộ đi học	-	
	6199: Các khoản hỗ trợ khác		
	6157 : CPHT		
	Mục 6250 : Phúc lợi tập thể	-	
	6299 : Chi khác		
	Mục 6300 : Các khoản đóng góp	161.614.980	
	6301: Bảo hiểm xã hội	131.821.200	
	6302 : Bảo hiểm y tế	22.261.140	
	6304 : Bảo hiểm thất nghiệp	7.532.640	
	Mục 6400: Tiền ăn	0	
	6401 ; Tiền ăn		
	Nhóm 2 : Chi về hàng hóa dịch vụ	-	
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	0	
	6501: Thanh toán tiền điện		
	Mục 6550: Vật tư văn phòng		
	6551: Văn phòng phẩm		
	6599 : Vật tư văn phòng khác		
	Mục 6600: Thông tin , tuyên truyền, liên lạc		
	6601 ; Cước phí điện thoại		
	6605 Cước internet		
	Mục 6900 : Sửa chữa tài sản phục vụ chuyên môn	0	
	6907 : Nhà cửa		
	6949 : Chi khác		

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Lô Thị Phương